

Số: 1034 /POS- HCNS

Vũng Tàu, ngày 28 tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
(6 tháng đầu năm 2023)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
- Địa chỉ trụ sở chính: Cảng Hạ Lưu PTSC, số 65A, đường 30/4, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu
- Điện thoại: 0254 – 3515758 Fax: 0254 – 3515759 Email: [ptsc-pos@ptsc.com.vn](mailto:ptsc-pos@ptsc.com.vn)
- Vốn điều lệ: 400.000.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: POS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Ngày 25/4/2023 Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (Công ty POS) đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ tham dự của các cổ đông đại diện cho 94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết. Tính đến ngày 30/6/2023, Đại hội đồng cổ đông Công ty POS đã ban hành 01 Nghị quyết, chi tiết như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	07/NQ-POS-ĐHĐCĐ	25/04/2023	Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

**II. Hội đồng quản trị:**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):



Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT	01/04/2013 (12/04/2018 – bầu lại lần 1 26/4/2023 – bầu lại lần 2)	
2.	Ông Dương Hùng Văn	Thành viên HĐQT/Giám đốc	18/03/2012 (19/04/2017 – bầu lại lần 1 26/4/2022 – bầu lại lần 2)	
3.	Ông Nguyễn Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	25/04/2019	
4.	Ông Nguyễn Thế Hoàng	Thành viên HĐQT không điều hành	15/09/2015 (27/04/2021 – bầu lại)	
5.	Ông Nguyễn Đức Thiện	Thành viên HĐQT không điều hành	26/04/2022	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Tiên Phong	02	100%	
2.	Ông Dương Hùng Văn	02	100%	
3.	Ông Nguyễn Đức Thiện	02	100%	
4.	Ông Nguyễn Tuấn	02	100%	
5.	Ông Nguyễn Thế Hoàng	02	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc :

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Công ty tiếp tục đối diện với rất nhiều khó khăn thách thức khi tình hình công việc lĩnh vực dầu khí trong nước suy giảm và không có dấu hiệu khả quan. Trong điều kiện các khó khăn, thách thức nêu trên, nhằm đảm bảo duy trì và thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty đã tăng cường thực hiện việc giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban Giám đốc theo đúng chức năng, thẩm quyền, phù hợp quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý của Công ty qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng Công ty,



của Ban Giám đốc và các báo cáo (Báo cáo tài chính, Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh).

- HĐQT Công ty tập trung giám sát, kiểm tra công tác lập và phê duyệt kế hoạch, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Bên cạnh đó, để tăng cường công cụ hỗ trợ hiệu quả cho công tác giám sát, HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo rà soát, xây dựng hoàn thiện hệ thống các định mức, quy định phù hợp quy định của Nhà nước, thông lệ về quản lý, quản trị doanh nghiệp và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị Công ty không bố trí các tiểu ban trực thuộc.

Hội đồng quản trị Công ty có 01 nhân sự làm công tác Thư ký HĐQT để giúp việc cho Hội đồng quản trị trong công tác tổ chức cuộc họp, soạn thảo biên bản họp, cung cấp thông tin và bảo mật thông tin cho HĐQT.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

Trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT đã tổ chức 02 cuộc họp trực tiếp và 13 đợt lấy ý kiến, ban hành 03 Quyết định và 13 Nghị quyết liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và các công tác khác thuộc thẩm quyền của HĐQT như Phụ lục 1 đính kèm.

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Lệ Trà	Trưởng ban kiểm soát	25/04/2023 – miễn nhiệm	Cử nhân Kế toán
2	Nguyễn Minh Tuấn	Trưởng ban kiểm soát	26/04/2023 – bổ nhiệm	Cử nhân Kế toán
3	Trần Thị Minh Hương	TV ban kiểm soát	01/04/2013 (12/04/2018 – bầu lại lần 1 25/04/2023 – bầu lại lần 2)	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
4	Phạm Thu Hiền	TV ban kiểm soát	27/04/2021	Cử nhân Kế toán

#### 2. Cuộc họp của BKS:





Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Lệ Trà	02	50%	50%	25/04/2023 – miễn nhiệm
2	Trần Thị Minh Hương	04	100%	100%	
3	Phạm Thu Hiền	04	100%	100%	
4	Nguyễn Minh Tuấn	02	50%	50%	26/04/2023 – bổ nhiệm

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã tiến hành công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty trong năm theo các nội dung sau:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023. Tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp, pháp luật nhà nước.
- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và các quý 1, quý 2 năm 2023.
- Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 và báo cáo tài chính quý 1, quý 2 năm 2023, lập báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023; trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 danh sách đề xuất 03 đơn vị kiểm toán và đề xuất ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty; Giám sát tình hình tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối và sử dụng dòng tiền, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.
- Giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện các dự án của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát trong kỳ và tình hình thực hiện, xử lý các khuyến nghị của đoàn kiểm tra của các cơ quan chức năng của Nhà nước. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, Giám đốc và các Báo cáo tài chính được gửi cho Ban kiểm soát. Vì vậy, Ban kiểm soát có thể nắm bắt và theo dõi hoạt động của Công ty. Hàng quý, Ban kiểm soát đều xem xét Báo cáo tài chính, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và gửi các kiến nghị đối với HĐQT và Giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.



- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty; Ban kiểm soát được mời tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Công ty.
- Ban kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Giám đốc nội dung kiểm tra, giám sát năm 2023 và các quý 1, quý 2 năm 2023 để phối hợp. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

#### IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Dương Hùng Văn	05/07/1975	Kỹ sư xây dựng, Cử nhân quản trị kinh doanh	28/12/2011 (19/09/2016 – bổ nhiệm lại)
2.	Lê Toàn Thắng	08/09/1968	Thạc sỹ/Kỹ sư máy tàu biển, Kỹ sư kinh tế vận tải biển	10/01/2011 (10/10/2014, 26/12/2017 – bổ nhiệm lại)
3.	Nguyễn Văn Dương	03/02/1977	Kỹ sư máy và thiết bị công nghiệp hóa chất dầu khí	14/04/2020
4.	Vũ Đình Cao Sơn	11/03/1984	Kỹ sư máy tàu biển	15/04/2021

#### V. Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1.	Hoàng Văn Duy	16/10/1977	Cử nhân kinh tế	15/07/2021

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Các Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Giám đốc đã tham gia các chương trình đào tạo về quản trị do UBCKNN và cơ quan liên quan tổ chức đầy đủ và đúng thành phần quy định.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:



1. Danh sách về người có liên quan (tổ chức) của công ty: như Phụ lục 2 đính kèm.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: như Phụ lục 3 đính kèm.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: như Phụ lục 4 đính kèm.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT, ND (02).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiên Phong**



**Phụ lục 1**  
**Danh sách các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị Công ty**  
**ban hành tính đến 30/06/2023**

<b>Stt</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Số hiệu văn bản</b>	<b>Nội dung</b>
1.	06/01/2023	01/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt phương án thưởng hoàn thành kế hoạch SXKD 2022 từ Quỹ thưởng Ban điều hành
2.	10/01/2023	02/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
3.	14/02/2023	090/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt Quy chế Quản lý tổ chức hoạt động của HĐKHCN và Quỹ PTKHCN
4.	02/03/2023	03/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua kế hoạch tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
5.	22/03/2023	04/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
6.	04/04/2023	05/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua nội dung Dự thảo Tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2023
7.	07/04/2023	06/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
8.	26/04/2023	08/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Nhân sự ban kiểm soát
9.	26/04/2023	09/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Bầu Chủ tịch HĐQT
10.	08/05/2023	10/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
11.	08/05/2023	266/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Đầu tư mới hệ thống lặn”
12.	29/05/2023	313/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
13.	12/06/2023	11/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua hợp đồng với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải
14.	20/06/2023	12/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Daewoo Shipbuilding & Marine Engineering Co., Ltd
15.	21/06/2023	13/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
16.	22/06/2023	14/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Ban hành Quy chế phân cấp thẩm quyền trong lĩnh vực đầu tư

**Phụ lục 2. Danh sách về người có liên quan (tổ chức) của công ty theo Quy định tại Luật chứng khoán**

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam			0100150577	12/3/2007	Sở KHĐT TP HCM	Lầu 5, Tòa nhà PetroVietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh	17/12/2010		Công ty mẹ	CỔ ĐÔNG LỚN
2.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC						31, đường 30/4, P.9, Tp. Vũng Tàu				NCLQ của Cổ đông lớn
3.	Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC						9-11 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu				NCLQ của Cổ đông lớn
4.	Công Ty TNHH MTV Dịch Vụ Khảo Sát Và Công Trình Ngầm PTSC						9-11 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu				NCLQ của Cổ đông lớn
5.	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Dầu Khí Quảng Ngãi PTSC						Lô 4h, Tôn Đức Thắng, Phường Lê Hồng Phong, Tp. Quảng Ngãi				NCLQ của Cổ đông lớn
6.	Công Ty Cổ Phần Cảng Dịch Vụ Dầu Khí Tổng Hợp Phú Mỹ						Đường Số 3, Khu Công Nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu				NCLQ của Cổ đông lớn
7.	Công Ty Cổ Phần Cảng Dịch Vụ Dầu Khí Tổng Hợp PTSC Thanh Hóa						Xã Nghi Sơn, Huyện Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa				NCLQ của Cổ đông lớn
8.	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Khai Thác Dầu Khí PTSC						9-11 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu				NCLQ của Cổ đông lớn



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
9.	Công Ty Cổ Phần Cảng Dịch Vụ Dầu Khí Đình Vũ						Khu Công Nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải I, Quận Hải An, Tp.Hải Phòng				NCLQ của Cổ đông lớn
10.	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Bảo Vệ An Ninh Dầu Khí Việt Nam						Tầng G3 Tòa Nhà B4 Kim Liên, Đường Phạm Ngọc Thạch, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội				NCLQ của Cổ đông lớn
11.	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Dầu Khí Sao Mai – Bến Đình						Tầng 16, số 9 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu				NCLQ của Cổ đông lớn

**Phụ lục 3. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan (tổ chức)**

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Cổ đông lớn	0100150577	12/3/2007	Sở KHĐT TP HCM	Lầu 5, Tòa nhà PetroVietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh	22/06/2023	13/NQ-POS- HĐQT ngày 21/06/2023	HĐ O&M 170- 2023/PTSC- CHW2204/HĐ. Tổng giá trị (tính đến 30/6/2023): 1.283.789.000 VNĐ	
2.	Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí	Chi nhánh của PTSC (PTSC là Cổ đông lớn của POS)				65A, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu	01/04/2022	07/NQ-POS- HĐQT ngày 31/03/2022	Hợp đồng số 009, 010-2022/PTSC- CDV/BDV về cung cấp bãi và dịch vụ hậu cần tại Cảng. Tổng giá trị (tính đến 30/6/2023): 9.726.534.820 VNĐ	
							16/09/2022	16/NQ-POS- HĐQT ngày 08/09/2022	Bổ sung số 01 – Hợp đồng 010/2022. Tổng giá trị (tính đến 30/6/2023): 259.200.000 VNĐ	
3.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC	Đơn vị thành viên của PTSC (PTSC là Cổ đông lớn của POS)				31 đường 30/4, P.9, Tp. Vũng Tàu	12/06/2023	11/NQ-POS- HĐQT ngày 12/06/2023	Hợp đồng mua vật tư. Tổng giá trị (tính đến 30/6/2023): 165.066.000 VNĐ	

**Phụ lục 4. Danh sách người nội bộ và người/ tổ chức có liên quan đến người nội bộ của Công ty**

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD	Ngày cấp CMND/ CCCD	Nơi cấp CMND/ CCCD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	<b>Nguyễn Tiên Phong</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>					<b>4.000</b>	<b>0,01%</b>	
+	Nguyễn Trọng Ân (bố đẻ)		Không					0	0	
+	Lê Thị Hoài Phượng (mẹ đẻ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Thanh Hằng (chị ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Quỳnh Tâm (vợ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Trọng Bách (con đẻ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Khánh Linh (con đẻ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Bùi Thái (bố vợ)		Không					0	0	
+	Chu Thị Anh Hà (mẹ vợ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thế Quang (em ruột)									
+	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)		Người đại diện vốn của PTSC					13.980.700	34,95 %	
2.	<b>Dương Hùng Văn</b>		<b>Giám đốc/ TV HĐQT</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	
+	Dương Văn Hùng (bố đẻ)		Không					0	0	
+	Bùi Thị Lan (mẹ đẻ)		Không					0	0	
+	Vương Thị Thanh Thủy (vợ)		Không					0	0	



Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
+	Dương Hùng Dũng (con đẻ)		Không					0	0	
+	Dương Hùng Tuấn (con đẻ)		Không					0	0	
+	Dương Thị Lan Phương (chị ruột)		Không					0	0	
+	Dương Thị Lan Anh (chị ruột)		Không					0	0	
+	Dương Thị Lan Chi (chị ruột)		Không					0	0	
+	Dương Thị Lan Hương (em ruột)		Không					0	0	
+	Vương Đức Đù (bố vợ)		Không					0	0	
+	Lê Thị Ánh Nguyệt (mẹ vợ)		Không					0	0	
+	Lữ Đình Tiến (anh rể)		Không					0	0	
+	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)		Người đại diện vốn của PTSC					12.000.000	30%	
3.	<b>Nguyễn Đức Thiện</b>		<b>TV HĐQT</b>					0	0	
+	Nguyễn Thành (bố đẻ)		Không					0	0	
+	Cái Thị Hà (mẹ đẻ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Hồng (vợ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Ngọc Phương Thy (con đẻ)		Không					0	0	

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
+	Nguyễn Ngọc Kim Hiền (con đẻ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thành Duy (con đẻ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Kim Hương (chị ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Thu Hồng (em ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Đức Thọ (em ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Đức Thạnh (em ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Đức Thịnh (bố vợ)		Không					0	0	
+	Phạm Thị Lan (mẹ vợ)		Không					0	0	
+	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)		Người đại diện vốn của PTSC					8.000.000	20%	
4.	<b>Nguyễn Tuấn</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	
+	Nguyễn Thị Thúy Nhung (mẹ đẻ)		Không					0	0	
+	Trần Minh Hằng (vợ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Khánh Tường (con)		Không					0	0	
+	Nguyễn Khánh Dương (con)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Thảo (chị ruột)		Không					0	0	

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
+	Nguyễn Thị Minh (chị ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Diệu Thư (em ruột)		Không					0	0	
+	Trần Cao Minh (bố vợ)		Không					0	0	
+	Hoàng Phương Dung (mẹ vợ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Văn Quán (anh rể)		Không					0	0	
+	Lương Đức Hanh (anh rể)		Không					0	0	
+	Phạm Anh Tuấn (em rể)		Không					0	0	
+	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)		Người đại diện của PTSC							
5.	<b>Nguyễn Thế Hoàng</b>		<b>TV HĐQT</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	
+	Đỗ Thị Thuần		Không					0	0	
+	Trương Việt Mỹ		Không					0	0	
+	Nguyễn Thế Tùng		Không					0	0	
+	Nguyễn Lê Phương Linh		Không					0	0	
+	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân		Không					0	0	
+	Nguyễn Thu Quỳnh		Không					0	0	
+	Nguyễn Quốc Trí		Không					0	0	
6.	<b>Lê Toàn Thắng</b>		<b>Phó Giám</b>					<b>50.000</b>	<b>0,125</b>	



Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			<b>độc</b>						%	
+	Lê Quý Vinh (bố đẻ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Lan Phương (mẹ đẻ)		Không					0	0	
+	Lê Thị Thư Hiền (vợ)	045C152921	Không					0	0	
+	Lê Thị Quỳnh Anh (con đẻ)		Không					0	0	
+	Lê Thị Châu Anh (con đẻ)		Không					0	0	
+	Lê Thị Bảo Anh (con đẻ)		Không					0	0	
+	Lê Hùng (anh ruột)		Không					0	0	
+	Lê Nguyên Quang (anh ruột)		Không					0	0	
+	Lê Thị Lan Hương (chị ruột)		Không					0	0	
+	Lê Thị Thanh Huyền (em ruột)		Không					0	0	
+	Lê Bảo Giám (bố vợ) (đã mất)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Hà (mẹ vợ)		Không					0	0	
7.	<b>Vũ Đình Cao Sơn</b>		<b>Phó Giám đốc</b>					0	0	
+	Vũ Đình Sáu (bố đẻ)		Không					0	0	
+	Trần Thị Thanh (mẹ đẻ)		Không					0	0	
+	Vũ Đại Hải (em ruột)		Không					0	0	

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD	Ngày cấp CMND/ CCCD	Nơi cấp CMND/ CCCD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
+	Lâm Thảo Chương (vợ)		Không					0	0	
8.	<b>Nguyễn Văn Dương</b>		<b>Phó Giám đốc</b>					<b>10.000</b>	<b>0,0250 %</b>	
+	Nguyễn Văn Quý (bố đẻ)									
+	Đâu Thị Hường (mẹ đẻ)		Không					0	0	
+	Phan Thị Thu Hiền (vợ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Văn Duy Anh (con)		Không					0	0	
+	Nguyễn Văn Huy Anh (con)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Lương (chị ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Lâm (em ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Văn Toàn (em ruột)		Chuyên viên					0	0	
+	Lâm Văn Lộc (anh rể)		Không					0	0	
+	Nguyễn Tiến Nam( em rể)		Không					0	0	
+	Hồ Thị Kim Anh (em dâu)		Không					0	0	
+	Phan Minh Tiến (bố vợ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Ngân (mẹ vợ)		Không					0	0	
9.	<b>Hoàng Văn Duy</b>		<b>Kế toán trưởng</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	
+	Hoàng Văn Lâm (bố đẻ)		Không					0	0	
+	Trịnh Thị Mừng (mẹ đẻ)		Không					0	0	

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
+	Nguyễn Thị Phương Anh (vợ)		Không					0	0	
+	Hoàng Anh Thư (con)		Không					0	0	
+	Hoàng Sĩ Khôi (con)		Không					0	0	
+	Hoàng Thị Tâm (chị ruột)		Không					0	0	
+	Hoàng Thị Phước (em ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Hiếu Trung (bố vợ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Nga (mẹ vợ)		Không					0	0	
10.	<b>Nguyễn Lệ Trà</b>							<b>0</b>	<b>0</b>	<b>Miễn nhiệm Trưởng BKS 25/4/2023</b>
+	Đào Văn Đại (chồng)		Không					0	0	
+	Đào Nam Khang (con)		Không					0	0	
+	Đào Khánh Chi (con)		Không					0	0	
+	Nguyễn Viết Kỳ (bố đẻ)		Không					0	0	
+	Lê Thị Hòe (mẹ đẻ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Hà An (chị ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Hoài Thanh (em ruột)		Không					0	0	
+	Đào Văn Doanh (bố chồng)		Không					0	0	



Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	Nơi cấp CMND/CCCD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
+	Phạm Thị Thách (mẹ chồng)		Không					0	0	
+	Bùi Việt Hùng (anh rể)		Không					0	0	
+	Phan Nhật Hoàng (em rể)		Không					0	0	
11.	<b>Trần Thị Minh Hương</b>	<b>001881419</b>	<b>Thành viên BKS/Chuyên viên</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	
+	Trần Ngọc Minh (bố đẻ)		Không					0	0	
+	Trần Thị Hồng Minh (mẹ đẻ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Thanh Bình (con đẻ)		Không					0	0	
+	Nguyễn Minh Hiếu (con đẻ)		Không					0	0	
+	Trần Thị Minh Chuyên (em ruột)		Không					0	0	
+	Trần Minh Nhân (em ruột)		Không					0	0	
12.	<b>Phạm Thu Hiền</b>		<b>Thành viên BKS/Chuyên viên</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	
+	Trần Thị Thái Hà (mẹ đẻ)		Không					0	0	
+	Phạm Thanh Tuấn (anh ruột)		Không					0	0	
+	Nguyễn Xuân Tuấn (chồng)		Không					0	0	
+	Nguyễn Xuân Vinh (con)		Không					0	0	
+	Nguyễn Xuân Minh (con)		Không					0	0	

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD	Ngày cấp CMND/ CCCD	Nơi cấp CMND/ CCCD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
+	Nguyễn Thị Thoa (mẹ chồng)		Không					0	0	
+	Mai Thị Hồng Nhung (chị dâu)		Không					0	0	
13.	<b>Nguyễn Minh Tuấn</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	<b>Bổ nhiệm 26/4/2023</b>
+	Nguyễn Văn Sung		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Loan		Không					0	0	
+	Đoàn Ngọc Anh		Không					0	0	
+	Nguyễn Thị Huê		Không					0	0	
+	Đoàn Nguyễn Trường An		Không					0	0	
+	Nguyễn Minh Tú		Không					0	0	
+	Nguyễn Minh Anh		Không					0	0	
+	Đoàn Nguyễn Anh Thịnh		Không					0	0	